

Bản án số: 73/2024/HS-PT

Ngày: 20 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng

Bà Phạm Thị Anh Trang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hán Thị Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 20 – 9 – 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 72/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2024/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

NGUYỄN Q. (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q, Tèo E), sinh năm: 1979 tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn X (đã chết) và bà Huỳnh Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: tại bản án số 36/2005/HSST ngày 26-9-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, bị xử phạt 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01-9-2007. Nguyễn Quê chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự nên chưa xóa án tích. Nhân thân:

- Tại quyết định số 1350/QĐ ngày 09-7-1998, Chủ tịch UBND tỉnh N, bị đưa vào

cơ sở giáo dục thời gian 02 năm. Đã chấp hành xong ngày 17-4-2000;

- Tại bản án số 43/2002/HSST ngày 30-7-2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, bị phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Đã chấp hành xong ngày 22-3-2004;

- Tại bản án số 01/2018/HSPT ngày 17-01-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, bị phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đã chấp hành xong ngày 22-4-2019.

Tạm giữ, T giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại không có kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo của bị cáo:

1. Huỳnh Thị T1, sinh năm: 1983; *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1978; *Có mặt tại phiên tòa.*

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Ngoài ra, còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T3 không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10-12-2023, giữa Nguyễn Q với chị Huỳnh Thị T1 xảy ra cãi nhau, đánh nhau chị T1 dùng vỏ chai bia Miền Trung đánh vào đầu Q gây tổn thương cơ thể 03%.

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 13-12-2023, khi Nguyễn Q đang chăn bò tại khu vực đất rẫy của ông Nguyễn Văn V thì gặp chị T1 và anh Nguyễn Văn T2 (bạn của T1) cũng đang chăn bò đi tới, Q chặn T1 lại hỏi lý do vì sao hôm trước đánh Q, rồi hai bên tiếp tục cãi nhau. T1 lấy trong áo khoác ra 01 cây gậy ba khúc bằng sắt, mỗi đoạn dài khoảng 30cm làm hung khí đánh nhau. Sẵn trên tay phải đang cầm 01 cây tre khô, dài 01 mét, đường kính 02 cm, Q đưa lên đánh 01 cái trúng đầu T1. Thấy vậy, T2 lao vào ngăn cản Quê và giật được cây tre của Q, rồi dùng cây tre này đánh 01 cái trúng mu bàn tay trái Quê, còn T1 lại cầm cây gậy tiến đến để đánh Q. Quê bỏ chạy vào nhà ông V lấy 01 cây sắt tròn, rỗng bên trong, dài 02 mét, đường kính 02cm quay lại đánh nhau với T1 và T2. T1 tiếp tục cầm cây gậy làm hung khí để đánh nhau với Q, thì bị Q dùng hai tay cầm cây sắt đưa lên cao đánh 03 cái về phía T1, T1 đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng 02 cái vào mu bàn tay trái và 01 cái vào vai trái. Thấy vậy, T2 lại tiếp tục lao vào ngăn cản,

xô đẩy Q, thì bị Q dùng hai tay cầm cây sắt đưa lên cao đánh 01 cái trúng bàn tay phải, T2 dùng tay trái đâm 01 cái vào mặt Q, Q tiếp tục cầm cây sắt trên hai tay đánh 01 cái trúng mạn sườn trái làm T2 ngồi khụy xuống đất rồi dùng chân đạp 01 cái vào người Thương. Sự việc được can ngăn, Q bỏ đi, T1 và T2 được đưa đi điều trị thương tích.

Tại Kết luận giám định số 29/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 17-01-2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N, kết luận: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T2 tại thời điểm giám định là 11%.

Tại Kết luận giám định số 43/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 31-01-2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N, kết luận: tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Thị T1 tại thời điểm giám định là 11%.

Nguyễn Q bị Huỳnh Thị T1 đánh ngày 10-12-2023 gây tổn thương cơ thể 03%, Quê không yêu cầu xử lý, bồi thường đối với T1.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2024/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào: điểm d khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Q (Nguyễn Văn Q, Tèo E) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q (Nguyễn Văn Q, Tèo E) 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:*

- Ngày 30/7/2024, bị cáo Nguyễn Q kháng cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Quê N1 bổ sung các tài liệu:

- Nguyễn Quê nộp 10.000.000đ (do ông Nguyễn Văn T3 nộp thay) để bồi thường thiệt hại, theo biên lai thu tiền số 0000802 ngày 30/7/2024 và số 0000821 ngày 17/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

- Giấy hẹn tái khám của Bệnh viện C – Tâm thần tỉnh Ninh Thuận.

- Các tài liệu xác định bị cáo là cháu ngoại của liệt sỹ Huỳnh Tấn T5.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quê G nguyên kháng cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm

giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Q là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: bị cáo có nhân thân xấu, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm nên mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới là: ông ngoại bị cáo là liệt sĩ, bị cáo bị bệnh động kinh, bồi thường thiệt hại nhưng không là thay đổi bản chất của vụ án.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Q . Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 26/2024/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn Q kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 13-12-2023, giữa bị cáo Nguyễn Q và Huỳnh Thị T1, Nguyễn Văn T2 xảy ra đánh nhau tại đường bê tông thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nguyễn Q dùng 01 cây sắt đánh 03 cái vào người Huỳnh Thị T1 02 cái trúng vào mu bàn tay trái, cái 01 trúng vào vai trái, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật là 11% và đánh 02 cái vào người Nguyễn Văn T2, 01 cái trúng vào bàn tay phải, 01 cái trúng mạn sườn trái; gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật là 11% . Huỳnh Thị T1, Nguyễn Văn T2 cũng đánh Nguyễn Q nhưng không gây thương tích.

Cây sắt tròn, rỗng bên trong, dài 02 mét, đường kính 02cm được xác định là hung khí nguy hiểm nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Q về tội “Có ý gây thương tích”, với tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm d khoản 3 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ,

đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Q thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại về dân sự cho bị hại, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới khi chưa được xóa án tích của bản án trước là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Mức hình phạt 05 năm tù là đầu khung hình phạt của khoản 3 Điều 134 BLHS (hình phạt tù từ 05 – 10 năm) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng :

Sự việc đánh nhau một phần cũng do lỗi của bị hại Huỳnh Thị T1 khi dùng chai bia đánh bị cáo vào ngày 10/12/2023 gây tổn thương cơ thể 03% và vào ngày 13/12/2023 Huỳnh Thị T1, Nguyễn Văn T2 cùng đánh Nguyễn Q nhưng không gây thương tích;

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ mới như: bị cáo tác động gia đình nộp thêm 10.000.000đồng để bồi thường thiệt hại; Bản thân bị cáo bị bệnh động kinh cơn lớn, không đặc hiệu; gia đình bị cáo có thân nhân (Ông ngoại Huỳnh Tấn T5) là liệt sỹ, có công với đất nước; Các bị hại tiếp tục đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 3 Điều 134 BLHS.

Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Q giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa không phù hợp với Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Q; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2024/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm d khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Tiếp tục tạm giữ 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000802 ngày 30/7/2024 và số 0000821 ngày 17/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mà bị cáo Nguyễn Q nộp (do Nguyễn Văn T3 nộp thay) để đảm bảo thi hành án nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 20 – 9 – 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn (02 bản);
- Công an huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách